

Bản án số: **08/2018/HSST**

Ngày: **06 – 02 - 2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, TP HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lâm Bình

***- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn
Ông Trần Xuân Tộ***

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở TAND huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T - Sinh năm 1987 tại Thôn D, xã X, huyện M, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Quốc V; Con bà: Trịnh Thị D; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo danh chỉ bản số 19 ngày 14/12/2017 của Công an huyện Mỹ Đức lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Ngày 24/12/2009 bị cáo bị TAND huyện Mỹ Đức xử phạt 12 tháng về tội Cường đoạt tài sản (ngày 31/8/2010 chấp hành xong hình phạt tù).

Ngày 28/10/2009 bị Công an xã P xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 13/01/2011 bị UBND huyện Mỹ Đức có Quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Ngày 13/12/2017 bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. **Bắt ngày 12/12/2017.** Có mặt.

Người bị hại:

Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1955.

Trú tại: Thôn TH, xã X, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 02h45 phút ngày 12/12/2017 tại khu vực thôn V, thị trấn D, Công an huyện Mỹ Đức kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Quốc T, phát hiện T đang sử dụng 01 xe đạp điện nhãn hiệu Slane, kiểm tra trên người T có số tiền 229.000đ. Nguyễn Quốc T khai nhận chiếc xe đạp và số tiền trên liên quan đến hành vi trộm cắp do T thực hiện tại gia đình ông Đỗ Văn H ở thôn T, xã X, huyện M, TP Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Khoảng 19h ngày 10/12/2017 T đi xe ôm từ thôn T, thị trấn D đến thôn TH, xã X mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02h ngày 11/12/2017 T đi bộ đến nhà ông Đỗ Văn H cùng thôn, trèo tường vào sân, đi đến chuồng gà bắt 04 con gà mái. Bị cáo mở cửa cổng phụ nhà ông H mang gà ra phía bờ đê cách nhà ông H 30m, để gà vào bao tải sai đó quay lại bắt thêm 03 con gà trống, 01 con gà mái mang ra cất giấu vào bao tải. Sau đó T đi đến hiên nhà ông H lấy 01 xe đạp điện nhãn hiệu Slane dắt ra ngoài đường. T đặt bao tải gà lên khung rồi điều khiển xe đến nhà Nguyễn Duy T1, sinh năm 1987 người cùng thôn rủ đi bán gà nhưng T1 không đi. T điều khiển xe đến đây cầu TA, thị trấn V bán 08 con gà cho 03 người phụ nữ không quen biết được 800.000đ. Số tiền này T tiêu xài cá nhân hết 571.000đ, còn 229.000đ để trong người, đã bị công an thu giữ.

Kết luận số 57 ngày 12/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức đã xác định: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Slane đã qua sử dụng giá trị tại thời điểm là 2.700.000đ; 08 con gà có tổng trọng lượng 17,5kg trị giá 1.540.000đ. Tổng giá trị tài sản ở tại thời điểm cả xe đạp điện và gà thịt là 4.240.000đ

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 18/01/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức đã truy tố Nguyễn Quốc T về tội: Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về tang vật:

- Ngày 19/12/2017 Công an huyện Mỹ Đức đã trả lại cho ông Đỗ Văn H 01 xe đạp điện nhãn hiệu Slane, ông H không có ý kiến gì; đối với 08 con gà bị mất trộm không thu hồi được, ông H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 229.000đ tiền thu lời bất chính. Buộc bị cáo phải truy nộp 571.000đ tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Đỗ Văn H, lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện nhãn hiệu Slane và 08 con gà có tổng trọng lượng 17,5kg, giá trị T chiếm đoạt của ông H là 4.240.000đ. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý

vi phạm. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vụ án xảy ra mang tính chất ít nghiêm trọng, song đã gây sự hoang mang, lo lắng trong nhân dân về tệ nạn trộm cắp. Do vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo trong vụ án này Hội đồng xét xử thấy : Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên nhân thân của bị cáo có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản. Bị cáo không coi đây là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội cùng tính chất. Xét thấy cần phải xử lý thật nghiêm minh và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đối với Nguyễn Duy T1, sinh năm 1987 ở thôn S, xã P, huyện M, TP Hà Nội: Quá trình điều tra xác định Thành không biết việc T trộm cắp tài sản và cũng không tham gia vào việc tiêu thụ tài sản do T phạm tội mà có nên không xem xét, giải quyết.

Đối với 03 người phụ nữ mua gà của T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ chính xác đặc điểm nhận dạng. Khi trao đổi việc mua bán T nói đây là gà của gia đình nên không có cơ sở xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi 01 xe đạp điện nhãn hiệu Slane là tài sản T chiếm đoạt và đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đỗ Văn H. Đối với 08 con gà bị cáo chiếm đoạt của ông H không thu hồi được, ông H không yêu cầu bị cáo phải trả lại do bị cáo và ông có quan hệ gia đình. Xét đây là ý chí tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, cần thiết buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 571.000đ do được xác định bị cáo được hưởng lợi do phạm tội mà có.

Về tang vật: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 229.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội : Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Quốc T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 12/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 229.000đ (Hai trăm hai mươi chín nghìn đồng).

- Buộc bị cáo phải truy nộp 571.000đ (Năm trăm bảy mươi một nghìn đồng).

(Hiện có theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 01/02/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đối với khoản tiền truy nộp, nếu bên có nghĩa vụ chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật hoặc khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Người tham gia tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Lâm Bình

